

Bản án số: 65/2019/HS-ST
Ngày 22-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lô Thùy Linh.

Bà Hoàng Thị Lá.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 63/2019/TLST-HS, ngày 26 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2019/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 10 năm 2019 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số: 2143/TB-TA, ngày 14 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Quang V, sinh ngày 13 tháng 01 năm 1976 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Khố 1, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Bá C; con bà: Nguyễn Thị U (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 370/HSST, ngày 17/9/2003 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tại bản án số 516/2012/HSST, ngày 27/9/2012 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 30/6/2019 đến ngày 06/7/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1980; trú tại: Số 12 phố T, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 30 tháng 6 năm 2019 tại km 39+500 quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn B, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Công an huyện Chi Lăng phối hợp với Đội tuần tra kiểm soát giao thông số 01 - Phòng PC08 Công an tỉnh Lạng Sơn dừng xe ô tô biển kiểm soát 12C-047.97 kéo rơ moóc biển kiểm soát 12R-004.42 do Phan Quang V điều khiển đi hướng Lạng Sơn - Hà Nội. Kiểm tra phát hiện trong thùng đựng đồ bên phải của rơ moóc biển kiểm soát 12R-004.42 có 01 thùng bìa cát tông màu trắng, bên trong là 01 bao tải dừa màu xanh đựng 01 thùng bìa cát tông hoa văn nhiều màu sắc có chữ nước ngoài chứa 01 hộp gồm 49 ống hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau thành khối, có trọng lượng là 12,2 kg (cả bì). Phan Quang V khai nhận khối vật trên là pháo nổ mua ở Trung Quốc vận chuyển về Việt Nam để sử dụng. Công an huyện Chi Lăng đã tạm giữ: Pháo nổ; 02 thùng cát tông; 01 bao tải dừa màu xanh; xe ô tô cùng giấy tờ xe; 01 giấy thông hành xuất nhập cảnh; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phan Quang V.

Tại bản Kết luận giám định số: 129/KL-PC09 ngày 02/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Mẫu vật gửi giám định là 49 ống hình trụ có trọng lượng 11,5 kg có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ. Toàn bộ mẫu vật gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Phan Quang V khai nhận: Ngày 18/6/2019 bị cáo được anh Nguyễn Đình H thuê lái xe ô tô biển kiểm soát 12C-047.97, rơ moóc biển kiểm soát 12R-004.42 chở hàng hoa quả từ thành phố P, tỉnh Bình Thuận qua cửa khẩu T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để xuất hàng sang Trung Quốc. Khoảng 16 giờ ngày 21/6/2019 bị cáo đến chợ Pò Chải thuộc tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc, sau khi trả hàng xong, anh Nguyễn Đình H gọi điện báo bị cáo đỗ xe ở bãi xe chợ Pò Chải chờ nhận hàng là nấm hải sản vận chuyển về Việt Nam, rồi chở vào thành phố Hồ Chí Minh. Trưa ngày 27/6/2019 bị cáo mua cơm của một người đàn ông Trung Quốc, không quen biết, bán cơm rong trong bãi đỗ xe chợ Pò Chải. Bị cáo thấy người đàn ông Trung Quốc nói tiếng Việt Nam với một vài người khách về việc mua bán pháo, sau đó người đàn ông Trung Quốc quay sang hỏi bị cáo có mua pháo không. Bị cáo đồng ý mua pháp loại 49 quả/ hộp, giá là 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng). Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/6/2019 sau khi

nhận hàng xong thì người đàn ông Trung Quốc điều khiển một xe mô tô, không biết biển kiểm soát chở một thùng bìa cát tông đến giao cho Phan Quang V. Bị cáo nhận thùng cát tông nhưng không mở ra xem và trả cho người đàn ông Trung Quốc 1.200.000 đồng. Sau đó, Phan Quang V bê thùng cát tông chứa pháo để vào thùng đựng đồ bên phải của rơ moóc biển kiểm soát 12R-004.42, rồi điều khiển xe ô tô chở hàng hóa và thùng pháo qua cửa khẩu T về Việt Nam. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/6/2019 khi đi đến địa phận thuộc thôn B, xã B, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Cáo trạng số: 66/CT-VKSCL ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phan Quang V về tội Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Quang V khẳng định bị truy tố, xét xử về tội Vận chuyển hàng cấm là đúng, không oan. Bị cáo khai ngày 30/6/2019 tại chợ Pò Chài, Trung Quốc bị cáo đã mua 01 hộp pháo loại 49 quả với một người đàn ông Trung Quốc không quen biết với mục đích để đốt, ngoài ra không có mục đích gì khác. Anh Nguyễn Đình H không biết việc bị cáo vận chuyển pháo bằng xe ô tô của anh. Bị cáo thực hiện hành vi mua, vận chuyển pháo nổ một mình, không có người giúp sức.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá tính chất, động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Quang V phạm tội Vận chuyển hàng cấm; Áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phan Quang V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thùng bìa caton màu trắng, 01 bao tải dứa màu xanh; trả lại bị cáo Phan Quang V 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy thông hành xuất nhập cảnh vùng biên giới mang tên bị cáo.

Phản tranh luận: Bị cáo tranh luận về phần hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo, một mình nuôi bố để 75 tuổi để giảm nhẹ hình phạt so với đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố để bị cáo sớm được trở về gia đình để chăm sóc bố.

Kiểm sát viên đối đáp: Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự; đã từng có hai tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Lần

phạm tội này của bị cáo không phải là tái phạm nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; đối với hoàn cảnh gia đình của bị cáo đã được khẳng định nhưng bị cáo khai tại phiên tòa nếu bị cáo phải đi thi hành hình phạt tù thì còn có hai người anh đã ở riêng chăm sóc bố bị cáo nên Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng là phù hợp và giữ nguyên đề nghị đó.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai rõ toàn bộ hành vi phạm tội như tại Cơ quan Điều tra, lời khai của bị cáo Phan Quang V phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, thể hiện: Do có mục đích mua pháo nổ về để đốt nên ngày 30 tháng 6 năm 2019 tại chợ Phò Chài, Trung Quốc bị cáo Phan Quang V đã mua 01 hộp pháo loại 49 quả/giàn, trọng lượng 11,5kg của một người đàn ông Trung Quốc, không quen biết, sau đó vận chuyển bằng xe ô tô biển kiểm soát 12C-047.97, rơ moóc biển kiểm soát 12R-004.42 qua cửa khẩu Tân Thanh thuộc huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về Việt Nam. Khi bị cáo Phan Quang V điều khiển xe ô tô đến km 39+500 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn B, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phan Quang V phạm tội Vận chuyển hàng cấm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết định khung: Do bị cáo Phan Quang V có hành vi vận chuyển 11,5 kg pháo nổ từ khu vực chợ Phò Chài, Trung Quốc về Việt Nam nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung là vận chuyển qua biên giới quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo Phan Quang V là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về kinh tế. Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản cấm sản xuất, vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo. Bị cáo Phan Quang V là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích để sử dụng nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội.

[5] Về nhân thân: Ngày 17/9/2003 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành án xong ngày 16/3/2005; ngày 27/9/2012 bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm 02 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành án xong ngày 14/4/2014, tuy bị cáo Phan Quang V đương nhiên được xóa án tích, không có tiền án nhưng cần xác định là người có nhân thân không tốt. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo sống cùng với bố đẻ là ông Phan Bá Châu, sinh năm 1946, bị cáo lao động duy nhất của gia đình nên bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về Tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo đã hai lần bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, lần phạm tội này của bị cáo không thuộc trường hợp tái phạm nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà còn cố tình thực hiện hành vi vi phạm pháp luật là vận chuyển pháo nổ nên cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Như đã nhận định, bị cáo là người có nhân thân không tốt nhưng không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, việc đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt là có căn cứ nhưng cần xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo là người trực tiếp phục dưỡng, chăm sóc bố đẻ 74 tuổi, do đó xét xử bị cáo dưới mức khung hình phạt được áp dụng để bị cáo sớm được trở về xã hội, gia đình tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của người con là phù hợp với quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự và thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo vì không có khả năng thi hành, điều này phù hợp với kết quả xác minh của Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng.

[8] Đối với đàn ông Trung Quốc đã bán pháo cho bị cáo, do không có thông tin nên không thể tiến hành điều tra, xác minh.

[9] Đối với anh Nguyễn Đình H là chủ sở hữu chiếc xe ô tô biển kiểm soát 12C-047.97 kéo rơ móc biển kiểm soát 12R-004.42 để vận chuyển pháo, anh H hoàn toàn không biết việc bị cáo Phan Quang V sử dụng xe mô tô của anh để vận chuyển pháo nên không xem xét xử lý.

[10] Về vật chứng: Toàn bộ số pháo nổ thu giữ của bị cáo Phan Quang V đã được sử dụng hết trong quá trình giám định. Đối với 01 thùng bìa carton màu

trắng, 01 bao tải dừa màu xanh không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 giấy thông hành xuất nhập cảnh vùng biên giới với 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phan Quang V là những giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[11] Cáo trạng số: 66/CT-VKSCL ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Phan Quang V theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh đối với bị cáo Phan Quang V và xử lý vật chứng là có căn cứ. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, ngoài áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ mà Kiểm sát viên đề nghị thì cần áp dụng thêm một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như đã nhận định ở phần trên.

[12] Về án phí: Do bị cáo Phan Quang V bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38; 47; 50; 54 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Quang V phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

Xử phạt bị cáo Phan Quang V 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/6/2019 đến ngày 06/7/2019.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) thùng bìa caton màu trắng; 01 (một) bao tải dừa màu xanh.

Trả lại cho bị cáo Phan Quang V: 01 (một) giấy thông hành xuất nhập cảnh vùng biên giới; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Phan Quang V.

(theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Chi Lăng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chi Lăng ngày 03/10/2019).

Về án phí: Bị cáo Phan Quang V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có

quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hương Giang